

UBND TỈNH THANH HÓA  
**SỞ NGOẠI VỤ**

Số: **60** /SNgV-HTQT

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Luật  
Thỏa thuận Quốc tế.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày **04** tháng **02** năm **2020**

**BỘ NGOẠI GIAO**

Số:.....**31.64**.....  
**ĐẾN** Ngày:.....**7/2/20**.....

Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 977/UBND-THKH ngày 22/1/2020 giao Sở Ngoại vụ chủ trì, nghiên cứu và tham gia ý kiến góp ý vào Dự thảo Luật Thỏa thuận Quốc tế theo yêu cầu của Bộ Ngoại giao tại Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/1/2020, sau khi nghiên cứu hồ sơ trình Chính phủ về dự án Luật thỏa thuận quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hóa cơ bản thống nhất với dự thảo Tờ trình Chính phủ và Dự thảo Luật thỏa thuận quốc tế và có một số ý kiến góp ý như sau:

- Tại phần I. Sự cần thiết ban hành Luật thỏa thuận quốc tế của Tờ trình, dòng 16, đề nghị viết chính xác là “ cơ quan cấp tỉnh, cơ quan trung ương của các tổ chức nhân dân”.

- Tại trang 7 của Tờ trình, phần b. Chủ thể ký kết TTQT tại dự thảo Luật, đề nghị sửa lỗi chính tả là “...trên cơ sở báo cáo của các bộ, cơ quan ngang bộ...”.

- Tại khoản 1, Điều 2 của Dự thảo Luật TTQT, đề nghị sửa lỗi chính tả là “ Thỏa thuận quốc tế là cam kết bằng văn bản về...”.

- Tại Điều 14 của Dự thảo Luật TTQT, đề nghị thống nhất sử dụng thời gian quy định bằng số hoặc bằng chữ viết. Cụ thể: bảy ngày làm việc và mười lăm ngày làm việc hoặc 07 ngày làm việc và 15 ngày làm việc.

Trên đây là một số góp ý của Sở Ngoại vụ tỉnh Thanh Hóa, kính đề nghị Bộ Ngoại giao tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu VT, HTQT (PT).

*Keun*  
**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



*Trần Văn Công*  
**Trần Văn Công**

Số: 76 /NV-HTQT  
V/v góp ý dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế (Bộ Ngoại giao)

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 417/UBND-NV ngày 20/01/2020 về việc góp ý dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế,

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Luật kèm theo và tổng hợp ý kiến góp ý của Công an tỉnh và Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ đề xuất ý kiến góp ý dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế:

1. Nghiên cứu bổ sung phạm vi điều chỉnh:

Các cơ quan, đơn vị trực thuộc của các Sở, Ban, UBND cấp huyện thuộc tỉnh và quy định trình tự, thủ tục ký thỏa thuận quốc tế đối với đối tượng này.

2. Sửa khoản 5 và khoản 6 Điều 9 như sau:

“5. Thẩm quyền quyết định việc ký thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh và cơ quan trực thuộc: Người đứng đầu cơ quan cấp tỉnh quyết định việc ký thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh và nhân danh cơ quan trực thuộc.”

3. Sửa khoản 3 Điều 15 như sau: Thay từ “góp ý” thành từ “ý kiến góp ý”.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Ngoại vụ tỉnh Lâm Đồng đối với dự thảo Luật thỏa thuận quốc tế, kính đề nghị Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế nghiên cứu, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, HTQT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Thanh Hoài**

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 611 /BTNMT-HTQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020

V/v đóng góp ý kiến Dự thảo Luật  
Thỏa thuận quốc tế

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Theo đề nghị của quý Bộ tại Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08 tháng 01 năm 2020 về việc cho ý kiến đối với Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường có một số ý kiến đối với dự thảo Luật như sau:

- Tại Dự thảo, hình thức “trao đổi văn kiện tạo thành Thỏa thuận quốc tế” đã được đề xuất bỏ, tuy nhiên tại khoản 3, Điều 3: Giải thích từ ngữ, nội dung “Ký kết” vẫn bao gồm “đàm phán, ký, thông qua hoặc trao đổi văn kiện tạo thành Thỏa thuận quốc tế”. Do đó, đề nghị xem xét điều chỉnh nội dung này một cách phù hợp.

- Đối với nội dung về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ký kết và tổ chức thực hiện thỏa thuận quốc tế về vốn hỗ trợ phát triển không chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, viện trợ phi chính phủ nước ngoài, đề nghị xem xét điều chỉnh cho phù hợp với nội dung tại Nghị định thay thế Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 và Nghị định số 132/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2018 đang được Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất chỉnh sửa.

- Tại Chương V: Thực hiện Thỏa thuận quốc tế, đề nghị quý Bộ điều chỉnh và tách các nội dung về chế độ báo cáo thành một điều (khoản) riêng, trong đó bao gồm các nội dung đề nghị cơ quan đề xuất, cơ quan ký kết báo cáo:

+ Báo cáo, thống kê, rà soát về tình hình thực hiện các Thỏa thuận quốc tế do cơ quan phụ trách, cập nhật các nội dung về Thỏa thuận quốc tế hết hiệu lực, đang còn hiệu lực hoặc sắp hết hiệu lực và đề nghị tiếp tục gia hạn.

+ Lập kế hoạch cho việc ký kết Thỏa thuận quốc tế cho năm tiếp theo.

- Đề nghị bổ sung nội dung về việc ký kết Thỏa thuận quốc tế đối với các nhiệm vụ thuộc danh mục bí mật nhà nước.

Trân trọng gửi quý Bộ để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BTr. Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Lưu: VT, HTQT<sub>VTĐ</sub>



**KT, BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**  
Ký: Bộ Tài  
nguyên và Môi  
trường  
Cơ quan: Bộ Tài  
nguyên và Môi  
trường

Ngày ký: 10.02.2020

**Lê Công Thành** 14:02 +07:00

UBND TỈNH AN GIANG  
SỞ NGOẠI VỤ

Số: 100/SNgV- HTQT

V/v đóng góp ý kiến đối với dự án  
Luật Thỏa thuận quốc tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 190/VPUBND-NC ngày 13/1/2020 về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế;

Phúc đáp Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Sở ngoại vụ tỉnh An Giang có một số ý kiến đóng góp như sau:

### **1. Về dự Thảo Tờ Trình chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế**

- *Phần I, Sự cần thiết ban hành Luật Thỏa thuận quốc tế:* bên cạnh việc đánh giá về mặt số lượng cần đánh giá về mặt chất lượng, tình hình thực chất của việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhất là những mặt chưa được (có phát sinh tranh chấp ? Nguyên nhân ? Hướng xử lý ?). Cần làm rõ nếu không ban hành Luật Thỏa thuận thì những hệ lụy, hậu quả cụ thể nào ?

- *Tại Phần III, Mục 2: Phạm vi điều chỉnh, c : khái niệm “thỏa thuận quốc tế”:* đề nghị chọn phương án giải thích khái niệm “**Hợp tác quốc tế**”. Vì nếu không làm rõ rất khó xác định và phân biệt giữa Thỏa thuận quốc tế và loại hình hình khác. Cần giải thích chi tiết hơn khái niệm này, để hiểu đúng về Thỏa thuận quốc tế và hợp tác nào mới được chịu sự điều chỉnh của Thỏa thuận quốc tế. Nếu xét thấy không vì mục đích công, hoặc không sử dụng kinh phí nhà nước, hoặc không có tính ràng buộc pháp lý cao thì sẽ không được xem là Thỏa thuận quốc tế.

- *Tại Phần III, Mục 2: Phạm vi điều chỉnh, d: các thỏa thuận về vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, ...:* “Trường hợp chông chéo” đề nghị **ghi rõ** là sẽ điều chỉnh theo các Luật hiện hành chứ **không áp dụng** Luật Thỏa thuận quốc tế.

### **2. Về Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế**

- *Tại Chương I, Điều 2, Khoản 1:* đề nghị làm rõ thêm nội dung “cam kết bằng văn bản...mà không mang tính ràng buộc theo pháp luật quốc tế”. Vậy giá trị của cam kết này là gì ? Nếu không có tính ràng buộc thì có nhất thiết phải “cam kết bằng văn bản”? và đề nghị bổ sung nội dung “*Thỏa thuận quốc tế là cam kết bằng văn bản về hợp tác quốc tế không mang tính ràng buộc theo pháp*

*luật quốc tế, được ký kết nhân danh cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh và đơn vị trực thuộc, cơ quan trung ương của tổ chức, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao với đối tác nước ngoài nhằm thực hiện các mục tiêu, nội dung, hình thức hợp tác được nhất trí giữa các bên liên quan”*

Trên đây là đóng góp ý kiến đối với Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế của Sở Ngoại vụ tỉnh An Giang xin gửi Bộ Ngoại giao tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: HTQT, VP

**GIÁM ĐỐC**



Ký bởi: Sở Ngoại vụ  
Email: songoaivu@angiang.gov.v  
n  
Cơ quan: Tỉnh An Giang  
Ngày ký: 04-02-2020  
16:39:47 +07:00

**Huỳnh Công Huấn**

Số: 3004 LPQT

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 604 /UBND-SNG  
V/v góp ý dự thảo  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Trả lời Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao đề nghị cho ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng cơ bản thống nhất với dự thảo Tờ trình của Bộ Ngoại giao trình Chính phủ và dự thảo lần 1 Luật Thỏa thuận quốc tế.

UBND thành phố Đà Nẵng có thêm một số ý kiến đối với dự thảo lần 1 Luật Thỏa thuận quốc tế như sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh: kính đề nghị Bộ Ngoại giao nghiên cứu bổ sung cơ quan cấp tỉnh của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp. Thực tế thời gian qua tại Đà Nẵng, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp như Liên hiệp các tổ chức hữu nghị, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật thành phố Đà Nẵng (các tổ chức này kinh phí hoạt động do ngân sách thành phố cấp) cũng có nhu cầu ký kết văn bản hợp tác quốc tế với các tổ chức tương tự của nước ngoài với nội dung hợp tác là giao lưu văn hóa, giao lưu nhân dân.

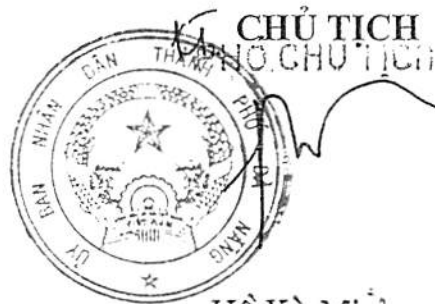
2. Về giải thích từ ngữ đối với từ “ký kết” (khoản 3, Điều 3 của dự thảo Luật): kính đề nghị xem xét bỏ cụm từ “... hoặc trao đổi văn kiện tạo thành thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan đó với bên ký kết nước ngoài” để phù hợp với quy định tại Điều 6 của dự thảo (hình thức chấp nhận sự ràng buộc của thỏa thuận quốc tế chỉ bằng một hành vi là ký thỏa thuận quốc tế), đồng thời phù hợp với giải trình của Bộ tại dự thảo Tờ trình gửi Chính phủ.

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xin trao đổi để quý Bộ xem xét. /s/ *th*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ LP-ĐUQT;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND TP: CVP, P. TKTH;
- Sở Ngoại vụ;
- Lưu: VT.

8



Hồ Kỳ Minh

VU LUẬT PHÁP QUỐC TẾ

CÔNG VĂN ĐẾN

Số ..... Ngày 07 FEB 2020

Người xử lý: .....

Lưu hồ sơ: .....

VĂN PHÒNG  
CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126 /VPCTN-PL

Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm 2020

V/v góp ý dự thảo hồ sơ trình dự án  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

BỘ NGOẠI GIAO	
Số: 2826.....	ĐẾN
Ngày: 05/02/20.	Chuyên:.....

Trả lời Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao đề nghị góp ý dự thảo hồ sơ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Văn phòng Chủ tịch nước có một số ý kiến bước đầu như sau:

1- Về Tờ trình Chính phủ:

Chúng tôi nhận thấy dự thảo Tờ trình đã đầy đủ các nội dung cần thiết, đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, theo chúng tôi nội dung mục I dự thảo Tờ trình cần chỉnh sửa thêm, vì lĩnh vực này hiện đã có Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế điều chỉnh, do đó toàn bộ những lý do như thể chế hóa chủ trương của Đảng, bắt cập của pháp luật... nêu trong mục I đều nhằm thể hiện sự cần thiết phải nâng Pháp lệnh lên thành Luật mà không phải là sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh có thể giải quyết được (dự thảo Tờ trình chỉ nêu 01 ý cuối mục I là chưa phù hợp).

2- Về dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế:

- Điều 7: đề nghị cân nhắc lại nội dung khoản 1 và khoản 2 vì không phù hợp với tên Điều (tên điều là giám sát hoạt động ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế, còn nội dung khoản 1 và khoản 2 là giám sát việc thực hiện Luật Thỏa thuận quốc tế). Chúng tôi cho rằng, trong luật này không cần thiết phải quy định giám sát việc thực hiện luật, vì việc này đã được quy định trong Luật Tổ chức Quốc hội và Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Theo chúng tôi nội dung Điều 7 nên quy định chung là “Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế”.

- Điều 8: các hành vi quy định tại khoản 2 và khoản 3 là tương tự nhau, do đó nên gộp lại thành một khoản như sau: “Các hành vi vi phạm thẩm quyền,

Số: ..... Ngày 07 FEB 2020
Người xử lý: .....
Lưu hồ sơ: .....
CÔNG VĂN ĐẾN
LUẬT PHÁP QUỐC TẾ

trình tự, thủ tục ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế được quy định tại Luật này và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành”.

- Chương II: đề nghị xem lại tên Chương và các điều trong Chương này là “ký” hay “ký kết” thỏa thuận quốc tế, vì toàn bộ nội dung Chương II quy định các hành vi pháp lý tương tự giải thích từ “ký kết” quy định tại Điều 3 dự thảo Luật.

Trên đây là một số ý kiến của Văn phòng Chủ tịch nước, trân trọng gửi tới Quý Bộ để tham khảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Vụ PL



CHỦ NHIỆM

Đào Việt Trung



UBND TỈNH LAI CHÂU  
**SỞ NGOẠI VỤ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *61* /SNgV-LS-HTQT  
V/v tham gia ý kiến đối với dự án Luật  
Thỏa thuận quốc tế

*Lai Châu, ngày 17 tháng 01 năm 2020*

BỘ NGOẠI GIAO

Số: *16.87*.....  
**ĐẾN** Ngày: *17/01/20*  
Chuyển:.....

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Thực hiện Văn bản số 83/BNG-LPQT, ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế;

Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự án Luật thỏa thuận quốc tế và dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế, tỉnh Lai Châu nhất trí với 02 dự thảo do Bộ Ngoại giao chủ trì soạn thảo, không có ý kiến khác tham gia.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Ngoại vụ tỉnh Lai Châu trân trọng báo cáo Bộ Ngoại giao tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu VT, LS-HTQT.



**Đinh Quang Tuấn**

**ỦY BAN NHÂN NHÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 482 /UBND-NV  
V/v đóng góp ý kiến đối  
với dự án Luật Thỏa  
thuận Quốc tế.

Cà Mau, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Ngày 08/01/2020, Bộ Ngoại giao có Công văn số 83/BNG-LPQT về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận Quốc tế.

Sau khi nghiên cứu nội dung, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau cơ bản thống nhất theo Dự thảo, không có ý kiến đóng góp thêm.

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau thông báo đến Bộ Ngoại giao nắm, để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PCT.Trần Hồng Quân (để b/c);
- LĐVP (VIC);
- NV (G.07 VIC);
- Lưu: VT.

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ VĂN PHÒNG**



**★ Lê Minh Hiền**

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
SỞ NGOẠI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : *34*/SNGV-HTQT

Quảng Ngãi, ngày *21* tháng 01 năm 2020

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ trình  
Chính phủ về Luật Thỏa thuận  
quốc tế

Kính gửi: Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Bộ Ngoại giao.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 214/UBND-NC ngày 16/01/2020 về việc giao Sở Ngoại vụ chủ trì nghiên cứu, tham gia góp ý dự thảo Hồ sơ trình Chính phủ về Luật Thỏa thuận quốc tế và trực tiếp báo cáo theo đề nghị của Bộ Ngoại giao tại Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020, Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến như sau:

Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi thống nhất với nội dung của Dự thảo Hồ sơ trình Chính phủ về Luật Thỏa thuận quốc tế bao gồm dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế và Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ngãi. Kính đề nghị Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Bộ Ngoại giao tổng hợp, hoàn chỉnh Dự thảo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- SNGV: PGĐ;
- Lưu: VT, HTQT;.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
  
Nguyễn Văn Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Số: 216 /UBND-NC

Về việc tham gia ý kiến đối với  
dự án Luật Thỏa thuận quốc tế.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Thực hiện đề nghị của Bộ Ngoại giao tại Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế; qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum có ý kiến như sau:

Thông nhất dự thảo Tờ trình của Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế và Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế do Bộ Ngoại giao khởi thảo và tổ chức lấy ý kiến tại văn bản trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo Bộ Ngoại giao biết, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Ngoại vụ;
- Lưu VT, NC4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn

<b>BỘ NGOẠI GIAO</b>	
^ Số:...	23.58.....
<b>ĐẾN</b> Ngày:..	30/01/20
Chuyển:.....	

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HẬU GIANG**

Số: 117 /UBND-NCTH

V/v thống nhất dự thảo  
Luật Thỏa thuận quốc tế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hậu Giang, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

**BỘ NGOẠI GIAO**

Số: 2359.....  
**ĐẾN** Ngày: 30/01/20.  
Chuyên:.....

Thực hiện Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế,

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang thống nhất với nội dung dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế nêu trên.

Kính báo đến Bộ Ngoại giao để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NCTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Ông Văn Thanh**

UBND TỈNH THÁI BÌNH  
SỞ NGOẠI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14 /SNgV-HTQT.

Thái Bình, ngày 21 tháng 01 năm 2020

V/v tham gia ý kiến về Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế.

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 209.6.....  
ĐẾN Ngày: 22/01/20.  
Chuyên:.....

Kính gửi:

- Bộ Ngoại giao;
- Ủy ban nhân tỉnh;

Thực hiện Công văn số 139/UBND-KTNV ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham gia ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Sở Ngoại vụ trân trọng tham gia ý kiến như sau:

Sau khi nghiên cứu các dự thảo, Sở Ngoại vụ nhất trí với Tờ trình Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế và dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế của Bộ Ngoại giao.

Tờ trình Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế đã nêu rất cụ thể và đầy đủ về sự cần thiết ban hành cũng như những điểm mới của Luật Thỏa thuận quốc tế so với Pháp lệnh số 33/PL-UBTVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Trên thực tế tại địa phương những năm qua, ngoài việc ký thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh (UBND tỉnh), các đơn vị trực thuộc cấp tỉnh (sở, ngành, đơn vị, địa phương) cũng triển khai ký kết nhiều thỏa thuận quốc tế. Do vậy, việc Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế nêu rõ các khái niệm, nguyên tắc, thẩm quyền ký kết thỏa thuận quốc tế, trong đó có các quy định cụ thể đối với việc ký thỏa thuận quốc tế nhân danh đơn vị trực thuộc cơ quan cấp tỉnh là rất phù hợp với thực tế và thuận lợi cho cơ quan đầu mối, về công tác thỏa thuận quốc tế của tỉnh trong công tác tham mưu, quản lý nhà nước.

Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Bình trân trọng tham gia ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Sở Ngoại vụ;
- Lưu: VT, HTQT.



Trần Huy Hải



Cơ quan: Ủy ban nhân  
dân tỉnh Bạc Liêu  
Thời gian ký:  
22.01.2020 11:03:06  
+07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 289 /UBND-NV

V/v đóng góp ý kiến đối với dự thảo  
Luật Thỏa thuận quốc tế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 22 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu nhận được Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế.

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã tổ chức triển khai lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đối với dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế nêu trên. Kết quả, 100% các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh đều thống nhất với dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế nêu trên, không có ý kiến góp ý bổ sung thêm.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xin gửi Bộ Ngoại giao nắm, tổng hợp./.

Nơi nhận: ✎

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP Xuân Phượng;
- Lưu: VT, (LG) ✎

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH** ✎



*Lê Minh Chiến*



Người ký: Sở Ngoại vụ  
Email: songoaivu@thainguyen.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên  
Thời gian ký: 31.01.2020 15:49:55  
+07:00

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN  
**SỞ NGOẠI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **45**/SNGV – Ttra  
V/v Tham gia góp ý dự thảo  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Thái Nguyên, ngày **31** tháng 01 năm 2020

**BỘ NGOẠI GIAO**

Số: **2478**.....  
**ĐẾN** Ngày: **03/02/20**

Chuyên: **pháp và điều ước**.....

Kính gửi: Bộ Ngoại giao (Phòng điều ước quốc tế, Vụ Luật pháp và điều ước quốc tế)

Phúc đáp công văn số 191/UBND-KGVX ngày 20 tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Tham gia góp ý dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế. Sở Ngoại vụ Thái Nguyên có kiến như sau:

Sở Ngoại vụ đồng ý với dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế do Bộ Ngoại giao dự thảo tham mưu trình Chính phủ, Quốc hội ban hành.

Trên đây là ý kiến của Sở Ngoại vụ Thái Nguyên vào việc góp ý với dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế do Bộ Ngoại giao dự thảo tham mưu trình Chính phủ, Quốc hội ban hành để Bộ Ngoại giao tổng hợp trình ban hành theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT, TTra. *CT*

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đình Việt**



Số: 138/SNGV - LS - HTQT  
V/v tham gia ý kiến vào dự thảo  
hồ sơ trình Chính phủ về dự án  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh tại công văn số 222/UBND - NV ngày 13/01/2020 về việc tham gia ý kiến vào dự thảo hồ sơ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế; Căn cứ đề nghị của Bộ Ngoại giao tại Công văn số 83/BNG - LPQT ngày 08/01/2020 về việc lấy ý kiến đối với dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế; Sở Ngoại vụ Quảng Ninh trân trọng tham gia ý kiến như sau:

### 1. Đối với Tờ trình Dự thảo Luật

- Tại trang 4, đề nghị giải thích rõ thêm nội dung *“trên thực tế, nhiều TTQT được ký kết... thúc đẩy thương mại vùng biên...”*

- Tại trang 7, 8 mục c. *Khái niệm “Thỏa thuận quốc tế”*. Đề nghị xem xét có giải thích về phạm vi, đối tượng của thỏa thuận quốc tế để có thể phân biệt các thỏa thuận quốc tế về mặt đối ngoại với các văn bản với đối tác nước ngoài nhằm mục đích dân sự, thương mại, đầu tư v.v...

### 2. Đối với Dự thảo Luật

- Tại *“điều 3: Giải thích từ ngữ”* cần có sự thống nhất và giải thích rõ để tránh nhầm lẫn TTQT và văn bản ký kết với các đối tác nước ngoài về mục đích dân sự, thương mại

Tại khoản 1 dự thảo giải thích *“Thỏa thuận quốc tế nhân danh Nhà nước, Chính phủ”* tuy nhiên lại không giải thích Thỏa thuận quốc tế không nhân danh nhà nước. Tại khoản 2 (thuộc điều 3) dự thảo giải thích Bên ký kết nước ngoài đầy đủ các thành phần do vậy không thống nhất giữa hai khoản 1 và 2. Do vậy đề nghị bổ sung giải thích cho *“Thỏa thuận quốc tế nhân danh bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan cấp tỉnh...”*.

Giải thích thêm cơ quan đầu mối về công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan Nhà nước ở Trung ương và của tỉnh là cơ quan nào vì có đề cập tại khoản 1 Điều 15 của Dự thảo.

- Tại điều 4:

Tại khoản 1 *“phù hợp với điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên quy định về cùng lĩnh vực”* đề nghị chỉnh sửa *“phù hợp với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên quy định về cùng lĩnh vực”*.

- Tại điều 8 đề nghị sửa dấu “:” như sau: *“Điều 8: Các hành vi bị nghiêm cấm”* thành *“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm”*

- Tại điều 14: Thủ tục ký thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh.

Tại khoản 1 nội dung “lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Ngoại giao và cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động hợp tác thuộc thỏa thuận quốc tế đó” đề nghị chỉnh sửa thành “lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Ngoại giao và bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động hợp tác thuộc thỏa thuận quốc tế đó”.

- Tại điều 15. Thủ tục ký thỏa thuận quốc tế nhân danh đơn vị trực thuộc cơ quan nhà nước ở Trung ương, cơ quan cấp tỉnh.

Tại khoản 1 làm rõ hơn nội dung dự kiến ký liên quan đến các vấn đề phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại, bổ sung các nội dung về biên giới, lãnh thổ vào các vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Tại nội dung “Trường hợp thỏa thuận quốc tế có liên quan đến an ninh, quốc phòng, Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ...” đề nghị bổ sung “Trường hợp thỏa thuận quốc tế có liên quan đến an ninh, quốc phòng, Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ, cơ quan cấp tỉnh...”.

Tại khoản 3 “Sau khi hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở các góp ý theo quy định tại Khoản 2 Điều này, đơn vị trực thuộc trình người đứng đầu cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh quyết định”.

Nội dung quy định chưa phù hợp với quy trình thủ tục cho các đơn vị trực thuộc cơ quan cấp tỉnh ký thỏa thuận quốc tế. Do tại địa phương đều có quy định đơn vị đầu mối về công tác thỏa thuận quốc tế để tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh (là Sở Ngoại vụ). Nếu đơn vị trực thuộc trình Người đứng đầu cơ quan cấp tỉnh quyết định, không qua cơ quan đầu mối thẩm định, thực tế đã gây khó khăn cho công tác quản lý ký kết của các đơn vị trực thuộc tại tỉnh. Đề nghị chỉnh sửa như sau “Sau khi hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở các góp ý theo quy định tại Khoản 2 Điều này, đơn vị trực thuộc qua cơ quan đầu mối về công tác thỏa thuận quốc tế thẩm định để trình người đứng đầu cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh quyết định”.

Tại khoản 5 đề nghị bổ sung báo cáo bằng văn bản, đồng thời gửi cơ quan đầu mối về công tác thỏa thuận quốc tế của địa phương bản sao thỏa thuận quốc tế đã được ký để thông báo...

- Điều 17. Thủ tục ký thỏa thuận quốc tế liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, tổ chức.

Đề nghị làm rõ cơ quan trực thuộc tỉnh có được ký kết thỏa thuận quốc tế liên ngành không. Nếu có, đề nghị bổ sung quy định với các cơ quan trực thuộc tỉnh ký thỏa thuận quốc tế liên ngành vào điều 17 của Dự thảo.

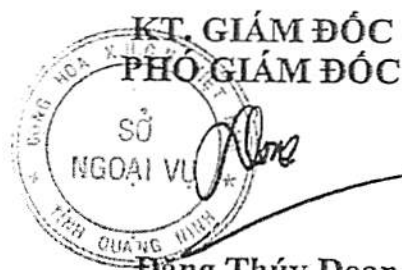
- Điều 22. Trách nhiệm của cơ quan hữu quan trong việc cho ý kiến về đề xuất ký thỏa thuận quốc tế đề nghị sửa như sau “Điều 22. Trách nhiệm của cơ quan đầu mối và các cơ quan liên quan trong việc cho ý kiến về đề xuất ký thỏa thuận quốc tế”.

Sở Ngoại vụ Quảng Ninh trân trọng tham gia ý kiến gửi Bộ Ngoại giao tổng hợp

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế - Bộ Ngoại giao (t/hợp);
- GD, PGĐ1 (báo cáo);
- Lưu: LS - HTQT (02 bản), VT.

BV



Đặng Thúy Doan

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc K.  
Giờ ký: 21/01/2020 11:02:38

Số: **307** /UBND-VXNV  
V/v tham gia ý kiến đối với dự án  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Bắc Kạn, ngày **21** tháng **01** năm **2020**

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Thực hiện Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Bộ Ngoại giao về việc đóng góp ý kiến đối với dự thảo hồ sơ dự án Luật Thỏa thuận quốc tế. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn nhất trí với nội dung dự thảo hồ sơ dự án Luật Thỏa thuận quốc tế do Bộ Ngoại giao chủ trì soạn thảo và không có ý kiến đóng góp gì thêm.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với dự thảo hồ sơ dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, đề nghị Bộ Ngoại giao xem xét, tổng hợp theo quy định.

**Nơi nhận:**

Gửi bản giấy:

- Như trên;

Gửi bản điện tử:

- CT UBND tỉnh (b/c);

- CVP;

- Lưu: VT, VXNV (Th)

*18/*



**TL. CHỦ TỊCH  
ĐIỂM VĂN PHÒNG**

**Vũ Đức Chính**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 167 /UBND-NV  
V/v góp ý kiến đối với dự án Luật  
Thỏa thuận quốc tế

Hà Nam, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Tiếp nhận Văn bản số 83/BNG-LPQT ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam có ý kiến như sau:

Nhất trí với bố cục và nội dung của Dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế và Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh (đ/c Cẩm);
- Như kính gửi;
- VPUB: LĐVP, NV;
- Lưu VT, NV<sub>(Tr)</sub>.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM  
CƠ QUAN: TỈNH HÀ NAM  
THỜI GIAN KÝ: 21/01/2020 08:48:18

**Bùi Quang Cẩm**

UBND TỈNH BẮC GIANG  
**SỞ NGOẠI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41 / SNgV-HTQT

Bắc Giang, ngày 21 tháng 01 năm 2020

V/v góp ý dự thảo Luật Thỏa thuận  
quốc tế

Kính gửi:

- Bộ Ngoại giao;
- Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế.

Thực hiện Công văn số 182/UBND-NgV ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc tham gia ý kiến về Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang được UBND tỉnh giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đóng góp ý kiến vào bản dự thảo. Sau khi nghiên cứu dự thảo, Sở Ngoại vụ có một số ý kiến như sau:

Tại Điều 2, Khoản 1 đề nghị nêu rõ đầy đủ các cơ quan, ban, ngành ký kết thỏa thuận quốc tế theo phạm vi điều chỉnh nêu ở Điều 1: “Thỏa thuận quốc tế là.....nhân danh cơ quan nhà nước ở Trung ương, cơ quan cấp tỉnh, đơn vị trực thuộc của các cơ quan nhà nước ở Trung ương, đơn vị trực thuộc cơ quan cấp tỉnh, cơ quan Trung ương của Tổ chức...”

Tại Điều 5, Khoản 2 đề nghị xem xét quy định thêm “Trong trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ được ký bằng tiếng nước ngoài thì bên Việt Nam có trách nhiệm dịch thỏa thuận quốc tế đó ra tiếng Việt và có chứng thực.”

Điều 15, Khoản 3, căn cứ tình hình thực tế của địa phương, kiến nghị sửa như sau: “Sau khi hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở các góp ý theo quy định tại khoản 2 điều này, đơn vị trực thuộc gửi hồ sơ tới cơ quan đầu mối về thỏa thuận quốc tế của cơ quan nhà nước ở Trung ương, cơ quan cấp tỉnh để thẩm định, trình người đứng đầu cơ quan nhà nước ở Trung ương, cơ quan cấp tỉnh quyết định.”

Trên đây là một số ý kiến góp ý của Sở Ngoại vụ đối với Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang trân trọng gửi Bộ Ngoại giao nghiên cứu, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HTQT.

**Bản điện tử:**

- CT, PCT.TT.UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (NgV);
- Lãnh đạo Sở.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



21/01/2020-15:44:33  
Sở Ngoại vụ

**Nguyễn Quang Tuấn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Số: **195** /UBND-VP  
V/v cho ý kiến đối với Dự thảo về  
Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Dương, ngày **20** tháng 01 năm 2020

**BỘ NGOẠI GIAO**

**ĐẾN** Số: 2123.....  
Ngày: 22/01/20  
Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Theo đề nghị của Bộ Ngoại giao tại Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 về việc cho ý kiến về Dự thảo Hồ sơ trình Chính phủ về Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, UBND tỉnh Hải Dương có ý kiến như sau:

1. Đồng ý về bố cục của Tờ trình và Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế.
2. Một số đề xuất sửa đổi nội dung trong Dự thảo Luật, cụ thể:
  - a. Bổ sung cụm từ “HĐND, UBND cấp huyện” vào nội dung của Điều 1; sửa đổi cụm từ “đơn vị trực thuộc cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh” tại các nội dung quy định tại Điều 15 thành “đơn vị trực thuộc cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh; HĐND và UBND cấp huyện”.
  - b. Việc gửi hồ sơ lấy ý kiến của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong trường hợp thỏa thuận quốc tế có liên quan đến an ninh, quốc phòng là rất cần thiết. Vì vậy, bổ sung vào khoản 1 Điều 14 nội dung sau: “Trong trường hợp thỏa thuận quốc tế có liên quan đến an ninh, quốc phòng, cơ quan cấp tỉnh gửi hồ sơ lấy ý kiến của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng”
  - c. Sửa đổi Điều 35 Dự thảo Luật quy định quản lý nhà nước về thỏa thuận quốc tế với các nội dung: bổ sung thêm khoản 5: “HĐND cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo cho UBND cấp tỉnh việc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế của HĐND tỉnh theo định kỳ hàng năm hoặc theo yêu cầu về hoạt động ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế của HĐND cấp tỉnh”; quy định thẩm quyền của cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh trong việc chỉ định một cơ quan đầu mối về công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan trung ương và cơ quan cấp tỉnh.

Trên đây là một số ý kiến góp ý về Dự thảo Dự án Luật nêu trên, UBND tỉnh Hải Dương trân trọng gửi Bộ Ngoại giao nghiên cứu, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Lương Văn Cầu – PCT UBND tỉnh (để b/c);
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV (5) Dương

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Trương Văn Hôn**

Số: 41 /SNgV-HTQT

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 01 năm 2020

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo  
Hồ sơ trình Chính phủ về dự án  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Thực hiện Văn bản số 128/UBND-TH ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc góp ý đối với Hồ sơ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế;

Căn cứ Văn bản số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế,

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị đối với dự thảo Hồ sơ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Sở Ngoại vụ tỉnh Tuyên Quang tham gia ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế của Bộ Ngoại giao, như sau:

### 1. Về thể thức và kỹ thuật trình bày

Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản tại một số điều, khoản, điểm của dự án Luật, cụ thể:

- **Khoản 2, Điều 2:** Đề nghị điều chỉnh cụm từ “đơn vị thuộc” thành “đơn vị trực thuộc”.

- **Điều 17:** Có 02 khoản 5;

- **Điều 20:** Đề nghị bỏ nội dung “khoản 2 Điều 16” tại Khoản 2 Điều này;

- **Điều 34:** Dự án Luật có 02 Điều 34.

Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa các từ ngữ sử dụng văn nói và các lỗi chính tả trong dự án Luật: Khoản 1, Điều 2; Khoản 5, Điều 3; Khoản 5, Điều 4...

### 2. Về nội dung

- **Điều 1:** Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung, điều chỉnh nội dung “*cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp*” thành “*tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp tại Trung ương và địa phương*” vì tại địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội như Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh (không phải cơ quan Trung ương của các tổ chức)... đều có hợp tác và ký kết các thỏa thuận với tổ chức phi chính phủ nước ngoài.



- **Điều 9:** Đề nghị xem xét, bổ sung quy định về thẩm quyền quyết định việc ký thỏa thuận đối với các tổ chức như Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh ... (không phải cơ quan Trung ương của tổ chức) tại điều này.

- **Điều 15:** Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét, điều chỉnh thủ tục ký thỏa thuận quốc tế nhân danh đơn vị trực thuộc cơ quan nhà nước ở Trung ương, cơ quan cấp tỉnh theo hướng sau:

1. Đơn vị trực thuộc gửi hồ sơ đề xuất ký thỏa thuận quốc tế về đơn vị đầu mối về công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh.

2. Cơ quan đầu mối về công tác thỏa thuận quốc tế của cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời gian bảy ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ lấy ý kiến về đề xuất ký thỏa thuận.

4. Cơ quan đầu mối tổng hợp các ý kiến tham gia đề nghị cơ quan trực thuộc xem xét, điều chỉnh, hoàn thiện hồ sơ. Sau khi nhận hồ sơ đã hoàn thiện của cơ quan trực thuộc, cơ quan đầu mối trình người đứng đầu cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh quyết định.

5. Trên cơ sở quyết định bằng văn bản của người đứng đầu cơ quan nhà nước ở trung ương, cơ quan cấp tỉnh, đơn vị trực thuộc tổ chức việc ký thỏa thuận quốc tế.

- **Điều 16:** Đề nghị xem xét, bổ sung vào điều này quy định về thủ tục ký thỏa thuận đối với các tổ chức (như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ) tại địa phương.

- **Khoản 1, Điều 31** quy định: “1. Đối với những sửa đổi, bổ sung, gia hạn mang tính chất kỹ thuật, thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao của cơ quan đề xuất và không ký kết thỏa thuận quốc tế mới để sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cơ quan đề xuất không nhất thiết phải lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan theo quy định tại Điều 28 của Luật này...”.

Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, vì Điều 28 của dự thảo Luật quy định về “Chấm dứt hiệu lực, từ bỏ, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế”, không có nội dung quy định lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan.

Sở Ngoại vụ tỉnh Tuyên Quang trân trọng kính gửi Bộ Ngoại giao tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, HTQT.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

Sở Ngoại  
vụ

Tỉnh

Tuyên

Quang

24.01.202

0 10:28:01

**Vũ Thị Miêu Hạnh**



UBND TỈNH ĐẮK LẮK  
SỞ NGOẠI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 68 /SNGV-HTQT  
V/v góp ý dự thảo Tờ trình và dự thảo  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao (Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế)

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Đắk Lắk tại Công văn số 403/UBND-NC ngày 14/01/2020 với nội dung tham gia ý kiến góp ý dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế theo đề nghị của Bộ Ngoại giao tại Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020; sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Lắk tham gia một số ý kiến như sau:

**1. Đối với dự thảo Tờ trình:**

- Tại phần I của Tờ trình đã nêu bật được thực trạng và những điểm bất cập, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Pháp lệnh về ký kết Thỏa thuận quốc tế thời gian qua. Từ đó, giải thích đầy đủ được sự cần thiết ban hành Luật Thỏa thuận quốc tế trong giai đoạn hội nhập của đất nước hiện nay.

- Tại phần III:

+ Điểm 1, thống nhất với việc lấy tên gọi Luật là “**Luật Thỏa thuận quốc tế**” vì tên gọi này đã đầy đủ và bao hàm cả nội dung ký kết và thực hiện Thỏa thuận quốc tế.

+ Thống nhất với đề xuất về phạm vi điều chỉnh và chủ thể ký kết tại mục a, b của điểm 2 đã bổ sung đối tượng là các đơn vị trực thuộc của các cơ quan nhà nước ở Trung ương và đơn vị trực thuộc của cơ quan cấp tỉnh.

+ Đối với mục c, điểm 2, về giải thích từ ngữ đối với cụm từ “**hợp tác quốc tế**”, theo kiến nghị của Ban soạn thảo thì không nên giải thích cụm từ này trong dự thảo Luật vì Ban soạn thảo nhận thấy chỉ những Thỏa thuận quốc tế cần phải quản lý nhà nước về mặt đối ngoại, phục vụ mục đích công mới thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật. Tuy nhiên, đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc điểm này, vì “hợp tác quốc tế” sẽ bao gồm hợp tác trên nhiều lĩnh vực, không chỉ riêng lĩnh vực đối ngoại.

Do đó, nếu như chưa có văn bản nào quy định về khái niệm cụm từ “hợp tác quốc tế” theo như Ban soạn thảo giải thích trong dự thảo Tờ trình thì việc này càng cần cần thiết phải giải thích trong dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế để tránh mỗi cơ

quan, mỗi cấp, mỗi địa phương có cách hiểu khác nhau và áp dụng không đồng nhất như trước đây.

- Tại điểm 3, đối tượng áp dụng:

“Luật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, **công dân Việt Nam**”. Đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc đối tượng là “công dân Việt Nam” vì việc ký Thỏa thuận quốc tế là ký nhân danh cho một cơ quan, tổ chức nhất định. Do đó, đề xuất “**Luật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức Việt Nam**”.

## 2. Đối với dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế

- Nội dung của dự thảo Luật đã có sự kế thừa từ Pháp lệnh về ký kết và thực hiện Thỏa thuận quốc tế, bổ sung đầy đủ và khắc phục một số những bất cập và tồn đọng trước đây; Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Lắk tham gia bổ sung một số ý kiến như sau:

- Tại khoản 2, Điều 3, Giải thích từ ngữ:

+ Như đã trình bày ở phần góp ý đối với dự thảo Tờ trình, đề nghị Ban soạn thảo giải thích bổ sung cụm từ “hợp tác quốc tế”, “đối tác nước ngoài” và “tổ chức nước ngoài” trong dự thảo Luật. Vì trên thực tế, khi triển khai Pháp lệnh về ký kết và thực hiện Thỏa thuận quốc tế trước đây, rất nhiều lần địa phương đã tham vấn các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao (*Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Cục Ngoại vụ*) để hiểu đúng về đối tượng áp dụng, tuy nhiên, vẫn chưa có sự nhất quán trong cách hiểu và viện dẫn.

- Tại khoản 1, Điều 14 nêu: “Trước khi tiến hành ký Thỏa thuận quốc tế, cơ quan cấp tỉnh có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan đến hoạt động hợp tác thuộc Thỏa thuận quốc tế đó”.

Xét thấy thủ tục này sẽ là một quy trình nặng về hành chính, gửi văn bản đến nhiều nơi, không phù hợp với xu hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính và cơ chế một cửa liên thông đang được áp dụng trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước hiện nay, do đó, đề nghị giao cho một cơ quan đầu mối sẽ tiếp nhận và hỏi ý kiến các cơ quan liên quan.

Mặt khác, thời hạn trả lời được nêu trong dự thảo Luật là sau 07 ngày làm việc, tuy nhiên nếu sau thời hạn trên, cơ quan hỏi ý kiến vẫn chưa nhận đủ phản hồi của các Bộ, ngành thì cũng chưa thể tiến hành ký kết Thỏa thuận.

Do đó, cần bổ sung thêm quy định nếu sau 07 ngày làm việc, cơ quan đề xuất ký kết Thỏa thuận quốc tế không nhận được phản hồi của cơ quan được hỏi ý kiến thì sẽ được hiểu là đồng ý với nội dung của Thỏa thuận.

- Tại Điều 18, Thủ tục ký Thỏa thuận quốc tế về đầu tư:

Mặc dù đây là nội dung được bổ sung mới trong dự thảo Luật, tuy nhiên, việc ký Thỏa thuận quốc tế được thực hiện ở tất cả các lĩnh vực của kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, nông nghiệp, lao động, .... Như vậy, trong trường hợp nội dung Thỏa thuận quốc tế có liên quan đến các lĩnh vực trên thì cơ quan đề xuất việc ký kết Thỏa thuận quốc tế đó ngoài việc phải lấy ý kiến Bộ Ngoại giao thì cũng đồng thời phải lấy ý kiến của các Bộ, ngành liên quan đã được quy định tại Điều 14 của dự thảo Luật. Do đó, tách riêng một điều để hỏi ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu có Thủ tục ký Thỏa thuận quốc tế về đầu tư là không cần thiết.

- Trong dự thảo Luật có đề cập đến việc ký Thỏa thuận quốc tế trong chuyến thăm của đoàn cấp cao tại Điều 25, tuy nhiên, chưa thấy đề cập đến trường hợp nếu cơ quan cấp tỉnh chủ động tổ chức các chương trình làm việc ở nước ngoài và ký Thỏa thuận quốc tế với những đối tác nước ngoài. Ví dụ: địa phương của Việt Nam ký kết Thỏa thuận hợp tác, kết nghĩa với một địa phương nước ngoài, diễn ra ở quốc gia sở tại.

- Tại khoản 2, Điều 26, Hiệu lực của Thỏa thuận quốc tế có nêu: “Trong trường hợp Thỏa thuận quốc tế không quy định về hiệu lực thì thỏa thuận quốc tế đó có hiệu lực theo sự thống nhất giữa bên Việt Nam và bên ký kết nước ngoài”.

Như vậy, “**sự thống nhất giữa bên Việt Nam và bên ký kết nước ngoài**” không được thể hiện trong nội dung của thỏa thuận đó thì thể hiện bằng hình thức nào, vì thỏa thuận đó mang tính ràng buộc giữa các bên tham gia ký kết.

- Tại Điều 34, Trách nhiệm của đơn vị đầu mối ...:

Đề nghị bổ sung thêm một ý: “Chịu trách nhiệm hỏi ý kiến các cơ quan liên quan đối với các lĩnh vực hợp tác trong Thỏa thuận quốc tế khi nhận được đề nghị bằng văn bản của cơ quan đề xuất”.

Trên đây là một số nội dung tham gia góp ý đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế của Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Lắk, kính đề nghị Bộ Ngoại giao xem xét, cân nhắc và tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, HTQT (hm-06b).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ký bởi: **Châu Thị Hồng Mai**  
Email: ngoaivu@daklak.gov.vn  
Cơ quan: Tỉnh Đắk Lắk  
Ngày ký: 17.01.2020 16:36:16  
107:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 321/UBND-NGBG

Đắk Nông, ngày 30 tháng 01 năm 2020

V/v đóng góp ý kiến đối với dự án  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Kính gửi: Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế - Bộ Ngoại giao.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông nhận được Công văn số 83/BNG-LPQT, ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế; Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế theo Công văn nêu trên.

Đề nghị Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế - Bộ Ngoại giao tổng hợp báo cáo theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NGBG.

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Ủy ban Nhân  
dân tỉnh Đắk  
Nông  
Tỉnh Đắk Nông  
30.01.2020  
14:06:17  
+07:00



Nguyễn Thị Chín

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 240 /UBND-KGVXNV

Bình Thuận, ngày 20 tháng 01 năm 2020

V/v góp ý kiến dự án Luật  
Thỏa thuận quốc tế

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận nhận được Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế.

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận thống nhất dự thảo Hồ sơ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế.

Trên đây là ý kiến tham góp, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận trân trọng đề nghị Bộ Ngoại giao tổng hợp để thực hiện các thủ tục tiếp sau theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXNV. (Trình)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ký bởi: Ủy ban  
Nhân dân tỉnh  
Bình Thuận

Ngày ký: 20.01.2020

14:39:10 +07:00

**Nguyễn Đức Hòa**

Số: 115/TTCP-PC  
V/v góp ý dự án Luật Thỏa  
thuận quốc tế

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Phúc đáp Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Thanh tra Chính phủ cơ bản nhất trí với nội dung Tờ trình Chính phủ, Luật Thỏa thuận quốc tế như dự thảo. Thanh tra Chính phủ có một số ý kiến như sau:

## I. GÓP Ý CHUNG

Thời gian qua, nhiều thỏa thuận quốc tế không phải Điều ước quốc tế được ký kết và triển khai trên nhiều kênh khác nhau từ Quốc hội, các bộ, ngành, cơ quan tư pháp, tổ chức nhân dân, ở các cấp khác nhau từ cơ quan ở trung ương đến địa phương với nhiều đối tác nước ngoài khác nhau; nội dung thỏa thuận hợp tác trải rộng trên nhiều lĩnh vực, thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác quốc tế giải quyết nhiều vấn đề quan trọng, phức tạp, góp phần củng cố an ninh quốc phòng, gia tăng uy tín và vị thế của ta trên chính trường quốc tế. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành quy định chưa rõ ràng, chưa đầy đủ về chủ thể, trình tự thủ tục ký kết và nội dung thỏa thuận quốc tế, nhất là ở cấp đơn vị trực thuộc các cơ quan nhà nước ở trung ương và cơ quan cấp tỉnh. Việc ban hành Luật Thỏa thuận quốc tế là cần thiết, khắc phục những tồn tại, bất cập của pháp luật về thỏa thuận quốc tế hiện hành, hoàn thiện cơ sở pháp lý góp phần tăng cường công tác quản lý nhà nước về các hoạt động hợp tác quốc tế.

## II. MỘT SỐ GÓP Ý CỤ THỂ

1. Về thẩm quyền ký kết thỏa thuận quốc tế quy định tại Điều 9 dự thảo là chưa rõ, đề nghị cơ quan chủ trì nghiên cứu bổ sung, làm rõ thêm thẩm quyền về nội dung ký kết thỏa thuận quốc tế đối với từng nhóm cơ quan.

2. Về thủ tục ký kết thỏa thuận hợp tác quốc tế nhân danh Nhà nước, Chính phủ, đề nghị bổ sung trách nhiệm lấy ý kiến của cơ quan của Quốc hội liên quan đến lĩnh vực ký kết để tăng cường vai trò giám sát của Quốc hội được thực hiện từ giai đoạn ký kết thỏa thuận.

3. Đối với thỏa thuận quốc tế trên các lĩnh vực đặc biệt quan trọng liên quan đến an ninh quốc phòng, trật tự hòa bình thế giới cần nghiên cứu thêm để phân định những trường hợp nào, nội dung nào phải thuộc thẩm quyền ký kết của Quốc hội, Chính phủ hay bộ quản lý ngành.

4. Về ký kết thỏa thuận hợp tác quốc tế nhân danh cơ quan cấp tỉnh, đề nghị cơ quan chủ trì rà soát thêm thực tiễn hoạt động thỏa thuận hợp tác ở một số cơ quan cấp huyện như: Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên,... thuộc địa bàn biên giới trong các giao lưu văn hóa. Các thỏa thuận này có thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này không, nếu có thì cần quy định rõ hơn.

Trên đây là một số ý kiến góp ý của Thanh tra Chính phủ đối với dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế, kính gửi Bộ Ngoại giao để nghiên cứu, hoàn thiện. / *ly*

Nơi nhận: *NĐƯU*

- Như trên;
- Tổng TTCP (đề b/c);
- Lưu: VT, PC.

**KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA**



**Nguyễn Văn Thanh**



Số: 230 /BTTTT-PC  
V/v góp ý đối với dự án Luật Thỏa thuận  
quốc tế

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Phúc công văn số 83/BTP-LPQT ngày 08/01/2020 về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

1. Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế được xây dựng trên cơ sở Pháp lệnh ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế năm 2007. Do đó, đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung Báo cáo tổng kết thi hành pháp lệnh trong hơn 10 năm để làm rõ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai cũng như sự cần thiết phải xây dựng dự án Luật Thỏa thuận quốc tế.

2. Về dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế:

- Về Điều 2 “Nội dung của thỏa thuận quốc tế”: Đề nghị xem xét chuyển khoản 1 sang Điều 3 “Giải thích từ ngữ” và khoản 3 sang Điều 4 “Nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế” để phù hợp với nội hàm của các khoản này.

- Về Điều 13 và Điều 14: Đề nghị xem xét cân nhắc quy định trước khi tiến hành ký kết thỏa thuận quốc tế phải lấy ý kiến Bộ Ngoại giao với lý do sau: Thứ nhất, quy định dự thảo sẽ làm phát sinh thêm thủ tục, kéo dài thời gian đàm phán, ký kết; Thứ hai, số lượng thỏa thuận của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan cấp tỉnh rất lớn nên việc phải lấy ý kiến sẽ tạo áp lực giải quyết tại Bộ Ngoại giao trong khi tại Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương đã có đơn vị chuyên trách về hợp tác quốc tế. Do đó chỉ nên xem xét lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao trong một số trường hợp trước khi tiến hành ký kết.

Trên đây là báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông gửi Bộ Ngoại giao để tổng hợp.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Anh Tuấn;
- Lưu: VT, PC, NVH (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



Ký bởi: Bộ thông tin và Truyền thông  
Cơ quan: Bộ Thông tin và Truyền thông  
Thời gian ký: 21/01/2020 11:49:01

**Phạm Anh Tuấn**

**ĐÀI TRUYỀN HÌNH  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 93 /THVN-VP

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2020

V/v góp ý dự thảo Luật Thỏa thuận  
quốc tế

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Đài Truyền hình Việt Nam nhận được Công văn số 83/BNG-LPQT của Bộ Ngoại giao đề nghị góp ý dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế (gọi tắt là Dự thảo).

Sau khi nghiên cứu, Đài Truyền hình Việt Nam nhất trí với nội dung Dự thảo đưa ra.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (đề b/cáo);
- VP (TCHC&PC);
- Lưu: VT, VP.

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Ký bởi: Đài Truyền hình  
Việt Nam  
Ngày ký: 30-01-2020  
15:12:02 +07:00

**Lê Quyền**

**THÔNG TẤN XÃ  
VIỆT NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **66** /TTX-BTK  
V/v góp ý cho dự án Luật Thỏa thuận quốc tế

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao.

Phúc công văn số 83/BNG-LPQT ngày 8/1/2020 của Bộ Ngoại giao đề nghị Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) cho ý kiến về dự thảo Tờ trình Chính phủ về Luật Thỏa thuận quốc tế và dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, TTXVN có ý kiến sau:

TTXVN nhất trí về sự cần thiết của việc ban hành Luật Thỏa thuận quốc tế.

Nhìn chung, các quy định trong dự án Luật Thỏa thuận quốc tế đầy đủ và chặt chẽ hơn Pháp lệnh Ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế số 33/2007/PL-UBTVQH.11, trong đó phân chia các nhóm đối tượng cụ thể và rõ ràng.

Theo Nghị định số 118/2017/NĐ-CP của Chính phủ, TTXVN thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của TTXVN theo quy định của pháp luật. Là cơ quan thuộc Chính phủ, TTXVN ký kết các thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan thuộc Chính phủ, không ký thỏa thuận quốc tế nhân danh Chính phủ. Các đơn vị trực thuộc TTXVN ký thỏa thuận quốc tế nhân danh đơn vị và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo TTXVN.

Ban soạn thảo lưu ý lỗi chính tả ở Điều 3.5, trang 3 của dự án Luật.

Trân trọng. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:  
- Bộ Ngoại giao;  
- Lưu: VT, BTK.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Đức Lợi**

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 446 /BNV-PC  
V/v tham gia ý kiến đối với Luật Thỏa thuận quốc tế

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao  
(Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế)

Phúc đáp công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Bộ Ngoại giao về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo hồ sơ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất đối với dự thảo hồ sơ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế do Bộ Ngoại giao chuẩn bị.

2. Tại Điều 1 Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế, đề nghị Bộ Ngoại giao xem xét, bổ sung như sau “ Luật này quy định về nội dung, thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tổ chức thực hiện thỏa thuận quốc tế...”.

3. Về dự kiến nguồn lực bảo đảm thi hành Luật

Tại hồ sơ trình Chính phủ Luật Thỏa thuận quốc tế do Bộ Ngoại giao chuẩn bị chưa có Báo cáo dự kiến về nguồn nhân lực (cũng như nguồn tài chính) để thực hiện chính sách, do vậy chưa đủ cơ sở để đánh giá và tham gia ý kiến đối với báo cáo này.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Ngoại giao nghiên cứu, tổng hợp và hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thỏa thuận quốc tế./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ**



Ký bởi: Bộ Nội vụ  
Email: bonoivu@moha.gov.vn  
Cơ quan: Bộ Nội vụ  
Ngày ký: 22-01-2020 16:20:44 +07:00

**Phạm Đức Toàn**



**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 466 /NHNN-PC  
V/v Góp ý dự án Luật Thỏa thuận quốc tế

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Phúc đáp Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến như sau:

**I. Ý kiến chung:**

Để xác định rõ hơn sự cần thiết ban hành, phạm vi điều chỉnh của dự án Luật thỏa thuận quốc tế, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, tham khảo và bổ sung kinh nghiệm quốc tế (trong đó có pháp luật các quốc gia khác) về việc ký kết thỏa thuận quốc tế, làm rõ một số vấn đề như: các quốc gia khác có phân biệt Điều ước quốc tế và Thỏa thuận quốc tế như Việt Nam hay không? đặc biệt trong trường hợp cùng một chủ thể ký kết là Chính phủ, trường hợp nào được xác định là Điều ước quốc tế, trường hợp nào coi là Thỏa thuận quốc tế? Việc phát sinh/không phát sinh quyền và nghĩa vụ của quốc gia sau khi đã ký kết, hoặc tính chất ràng buộc/không ràng buộc đối với quốc gia ký kết? Trên thực tế, có thể pháp luật Việt Nam quy định thỏa thuận quốc tế không ràng buộc trách nhiệm/không phát sinh nghĩa vụ của Việt Nam (mặc dù thỏa thuận quốc tế đang đề cập đã được ký kết nhân danh Chính phủ hoặc Nhà nước như quy định tại dự thảo Luật), tuy nhiên, việc xác định tính chất ràng buộc/không ràng buộc đối với nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ không căn cứ vào quy định tại Luật này (pháp luật của Việt Nam).

**II. Về dự thảo Tờ trình Chính phủ**

**1. Mục I, trang 3:**

- Đề nghị diễn đạt lại nhận định “*Thứ tư, về cấp hiệu lực của văn bản, Pháp lệnh là văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành nhưng điều chỉnh cả việc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh Quốc hội*” để đảm bảo cách hiểu chính xác. Theo quy định tại khoản 1 Điều 44 và khoản 2 Điều 48 Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014, Ủy ban thường vụ Quốc hội là cơ quan thường trực của Quốc hội và có quyền ban hành pháp lệnh về những vấn đề được Quốc hội giao. Bên cạnh đó, Ủy ban thường vụ Quốc hội cũng ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền trên cơ sở Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Do vậy, việc UBTVQH ban hành Pháp lệnh

để điều chỉnh việc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh Quốc hội là đúng với thẩm quyền theo quy định của Luật. Do vậy đây không phải là một vấn đề về hiệu lực của văn bản như được nêu tại dự thảo Tờ trình.

## **2. Mục III.2.c-trang 7:**

- Đề giải thích khái niệm “hợp tác quốc tế” trong định nghĩa về “thỏa thuận quốc tế”, cơ quan soạn thảo có đề cập đến mục đích của hợp tác quốc tế là để thực hiện “mục đích công”. Tuy nhiên bản thân khái niệm “mục đích công” cũng chưa được định nghĩa hay quy định rõ ràng, do vậy phạm vi, ý nghĩa của khái niệm “hợp tác quốc tế” rất khó xác định. Việc sử dụng nhiều thuật ngữ không được định nghĩa chính thức như “*hợp tác quốc tế*”, “*pháp luật quốc tế*”, “*mục đích công*” để giải thích cho khái niệm “thỏa thuận quốc tế” sẽ gây khó khăn trong quá trình áp dụng, xác định “thỏa thuận quốc tế” thuộc phạm vi điều chỉnh sau này.

- Đề nghị xem xét lại nội dung “*Trường hợp không giải thích khái niệm này trong dự thảo Luật: ...Tuy nhiên, dự thảo Luật sẽ ít gây tranh cãi về mặt thuật ngữ*” vì lập luận này không phù hợp. Việc cân nhắc có nên đưa ra định nghĩa hay không phải căn cứ vào sự cần thiết phải có định nghĩa đó để thực thi luật trên thực tiễn, không nên căn cứ vào sự lo ngại về khả năng gây tranh cãi. Hơn nữa, trong trường hợp thuật ngữ có nhiều tranh cãi, dễ gây hiểu lầm, thì việc giải thích là cần thiết để đảm bảo việc áp dụng, giải thích luật được thống nhất.

**3. Mục III.2.d- trang 7-8:** Đề nghị diễn đạt lại rõ hơn phạm vi điều chỉnh của luật đối với các thỏa thuận quốc tế về vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, viện trợ phi Chính phủ nước ngoài, đặc biệt là đoạn “*trường hợp quy định chồng chéo, không đảm bảo hiệu quả quản lý nhà nước, cần có điều chỉnh ở văn bản phù hợp*” thể hiện sự chưa rõ ràng ý định điều chỉnh của luật này.

## **III. Về Dự thảo Luật**

**1. Điều 1:** Đề nghị giải thích từ “đơn vị trực thuộc của cơ quan cấp tỉnh” vì pháp luật hiện chưa có quy định nào xác định được rõ ràng thế nào là đơn vị trực thuộc của cơ quan cấp tỉnh. Khoản 2 Điều 41 và khoản 2 Điều 20 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 chỉ có quy định về “cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân”, không có quy định về đơn vị trực thuộc của cơ quan cấp tỉnh.

### **2. Điều 2:**

#### **2.1. Khoản 1:**

- Như đã đề cập tại mục II.2 trên đây, đề nghị xem xét việc sử dụng hoặc giải thích rõ ràng các thuật ngữ “hợp tác quốc tế”, “pháp luật quốc tế” vì đây là các khái niệm có nội hàm rất rộng.

Mặt khác, dự thảo lấy tiêu chí “*không mang tính ràng buộc theo pháp luật quốc tế*” để định nghĩa “*Thỏa thuận quốc tế*”.

- Đề nghị giải thích khái niệm “đối tác nước ngoài” trong khoản 1 Điều này được xác định như thế nào (là cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân,...); làm rõ “Đối tác nước ngoài” tại Điều này và “Bên ký kết nước ngoài” được định nghĩa tại Khoản 2, Điều 3 dự thảo Luật có phải cùng một chủ thể hay không?

- Đề nghị xác định rõ “bên liên quan” là các bên tham gia ký kết thỏa thuận quốc tế hay kể cả các bên thứ ba có quyền và nghĩa vụ liên quan đến thỏa thuận quốc tế đó.

- Ngoài ra, cụm từ “*đơn vị thuộc*” là không rõ nghĩa.

**2.2. Khoản 2 Điều 2** loại trừ những thỏa thuận quốc tế liên quan đến an ninh, biên giới, lãnh thổ, chủ quyền quốc gia khỏi phạm vi điều chỉnh của Luật. Tuy nhiên, Khoản 1 Điều 11 và Khoản 1 Điều 15 dự thảo quy định “*Trường hợp thỏa thuận quốc tế có liên quan đến an ninh, quốc phòng, Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi hồ sơ lấy ý kiến của Bộ Công an và Bộ Quốc Phòng*”. Như vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ các trường hợp thỏa thuận quốc tế liên quan đến an ninh, quốc phòng có thuộc phạm vi điều chỉnh của luật hay không.

**3. Khoản 4 Điều 2** quy định Thỏa thuận quốc tế không được sử dụng “tên gọi riêng” của điều ước quốc tế. Tuy nhiên, Công ước Viên năm 1969 về Luật Điều ước quốc tế cũng như Luật Điều ước quốc tế không quy định về “tên gọi riêng” của điều ước quốc tế. Vì vậy, đề nghị xem xét, chỉnh sửa quy định ngắn gọn như sau: “Thỏa thuận quốc tế được ký kết..., trừ công ước, hiệp ước, định ước, hiệp định”.

**4. Điều 3 Khoản 1:** Đề nghị xem xét thay cụm từ “tuân thủ” bằng “phù hợp” hoặc “không trái” với quy định của pháp luật Việt Nam, vì trường hợp pháp luật Việt Nam không có quy định thì khó xác định thế nào là “tuân thủ”.

**5. Điều 4 Khoản 4:** Dự thảo quy định nguyên tắc: “*Chỉ có giá trị ràng buộc đối với cơ quan đã ký kết thỏa thuận quốc tế; không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ pháp lý quốc tế của Nhà nước hoặc Chính phủ Việt Nam*”. Tuy nhiên, trường hợp cơ quan đã ký kết thỏa thuận là Chính phủ hoặc Nhà nước (như quy định tại Khoản 1 Điều 3 dự thảo Luật) thì không đảm bảo nguyên tắc này.

6. **Điều 8:** Đề nghị cân nhắc lại các hành vi bị nghiêm cấm, vì các quy định này còn chung chung, các nhóm hành vi chưa được xác định cụ thể mà bao quát toàn bộ các nội dung quy định tại Luật; do đó sẽ gây khó khăn cho việc thi hành, xử lý.

7. **Điều 15:** Khoản 1 Điều 15 quy định thỏa thuận quốc tế mà đơn vị trực thuộc ký kết không phải lấy ý kiến Bộ ngoại giao. Trường hợp thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về mặt đối ngoại thì cơ quan chủ quản của đơn vị trực thuộc lấy ý kiến của Bộ Ngoại giao. Tuy nhiên, luật chưa có quy định thế nào là *vấn đề phức tạp, nhạy cảm về mặt đối ngoại*. Trong trường hợp cơ quan chủ quản của đơn vị trực thuộc tự xác định thỏa thuận quốc tế không có vấn đề phức tạp, nhạy cảm nên không xin ý kiến Bộ ngoại giao, tuy nhiên trong quá trình thực hiện lại phát sinh vấn đề phức tạp, nhạy cảm thì việc thi hành có ảnh hưởng không. Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ thêm các vấn đề này.

8. **Điều 18:** Điều 18 quy định về thỏa thuận quốc tế về đầu tư. Khoản 7, Điều 3 quy định định nghĩa “thỏa thuận quốc tế về đầu tư”. Tuy nhiên, dự thảo Luật và Tờ trình chưa làm rõ thỏa thuận quốc tế về đầu tư có thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này hay không? Nếu có, tại sao thỏa thuận quốc tế về lĩnh vực đầu tư phải tách biệt về định nghĩa, thủ tục ký kết so với thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực khác?

9. **Điều 26:** Khoản 1 quy định hiệu lực của thỏa thuận quốc tế được ghi tại văn bản thỏa thuận. Khoản 2 quy định nếu không có quy định tại thỏa thuận đó thì hiệu lực được xác định “*theo sự thống nhất giữa bên Việt Nam và bên ký kết nước ngoài*”. Đề nghị làm rõ sự thống nhất nêu trên được thể hiện dưới hình thức nào, bằng văn bản khác ngoài văn bản thỏa thuận quốc tế, bằng lời nói hay hành vi của hai bên ký kết.

Trên đây là ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gửi Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thống đốc (để b/c);
- Phó Thống đốc Đào Minh Tú;
- Vụ HTQT (để p/h);
- Lưu: VP, PC.

KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC



Đào Minh Tú



Số: 6 3 8 /BCT-PC

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2020

V/v tham gia góp ý đối với dự án  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Trả lời công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08 tháng 01 năm 2020 của quý Bộ về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình Chính phủ:

- Tại phần trình bày về khái niệm “*thỏa thuận quốc tế*”, mục III.2 (Phạm vi điều chỉnh, trang 7 của dự thảo), đề nghị làm rõ hơn về việc chỉ có thể quy định khái niệm “*thỏa thuận quốc tế*” như dự thảo Luật hiện tại do việc làm rõ khái niệm này gắn liền với việc làm rõ khái niệm “*hợp tác quốc tế*”, mà việc làm rõ khái niệm “*hợp tác quốc tế*” sẽ đem lại nhiều điểm không thuận hơn là điểm thuận. Tuy nhiên, thay vì làm rõ phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật bằng cách làm rõ khái niệm “*thỏa thuận quốc tế*”, đề nghị nghiên cứu và cân nhắc khả năng làm rõ phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật bằng cách bổ sung các trường hợp không thuộc nội dung hợp tác của thỏa thuận quốc tế vào Điều 2 của dự thảo Luật.

- Tại phần trình bày về thỏa thuận quốc tế về vốn hỗ trợ phát triển chính thức và viện trợ phi chính phủ nước ngoài (trang 8 của dự thảo), đề nghị bổ sung phần rà soát, so sánh quy định pháp luật chuyên ngành hiện tại với quy định tại dự thảo Luật, nhằm đảm bảo quy định của pháp luật chuyên ngành hiện tại không mâu thuẫn với quy định của dự thảo Luật.

2. Về dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế:

- Đề nghị rà soát quy định tại Điều 3 của dự thảo về thuật ngữ “*ký kết*” với quy định tại Điều 6 của dự thảo về hình thức chấp nhận sự ràng buộc của thỏa thuận quốc tế để đảm bảo sự thống nhất trong cách hiểu và áp dụng. Thuật ngữ “*ký kết*” được định nghĩa tại Điều 3 bao gồm ký, thông qua hoặc trao đổi văn kiện tạo thành thỏa thuận quốc tế. Trong khi đó, Điều 6 dự thảo chỉ quy

định hành vi ký là hình thức duy nhất thể hiện chấp nhận sự ràng buộc của thỏa thuận quốc tế.

- Tại Điều 34 của dự thảo Luật, đề nghị tách quy định về trách nhiệm của đơn vị đầu mối và đơn vị trực thuộc thành hai điều quy định trách nhiệm khác nhau của đơn vị đầu mối và đơn vị trực thuộc. Theo đó, quy định về trách nhiệm thuộc khoản 2, 3 và 4 của dự thảo Điều 34 hiện tại nên chỉ là trách nhiệm chung của cơ quan đề xuất, cơ quan ký kết, đơn vị trực thuộc và cơ quan chủ quản của đơn vị trực thuộc.

Trên đây là ý kiến của Bộ Công Thương đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, gửi Quý Bộ để tổng hợp./. *ST*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, PC.

**BỘ TRƯỞNG**



*Trần Tuấn Anh*

**Trần Tuấn Anh**

Số: 214 /BHXH-PC

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

V/v tham gia dự án Luật Thỏa thuận quốc tế

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhận được Công văn số 83/BNG-PLQT ngày 08/01/2020 về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế. Sau khi nghiên cứu, Bảo hiểm xã hội Việt Nam tham gia một số ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình: nhất trí với các nội dung tại dự thảo.
2. Đối với dự thảo Luật:

- Tại Điều 1 về Phạm vi áp dụng, đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung theo hướng: Khoản 1, “Luật này quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ký kết, **sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt Thỏa thuận quốc tế...**” để phù hợp và bao quát các nội dung cơ bản tại Dự thảo. Đồng thời xem xét chuyển và bổ sung nội dung “*Luật này không bao gồm các nội dung hợp tác sau đây...*” tại khoản 2, Điều 2 dự thảo thành khoản 2 Điều này.

- Tại Điều 2 về Nội dung của thỏa thuận quốc tế: Đề nghị nghiên cứu sửa tên Điều 2 thành “**Nội dung và hình thức của thỏa thuận quốc tế**” do tại khoản 4 Điều này quy định các hình thức Thỏa thuận quốc tế.

Kính gửi quý Bộ để tổng hợp./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Bảo hiểm xã hội Việt Nam  
21-01-2020 11:07:29 +07:00

**Đào Việt Ánh**

**ỦY BAN DÂN TỘC**

Số: *77* /UBDT-PC  
V/v tham gia ý kiến đối với dự  
án Luật Thỏa thuận quốc tế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Ủy ban  
Dân tộc  
21.01.202  
10:58:32  
+07:00

Hà Nội, ngày *21* tháng *01* năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Phúc đáp Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Ủy ban Dân tộc đã nghiên cứu, nhất trí với dự thảo Tờ trình, dự thảo Luật của Bộ Ngoại giao.

Ủy ban Dân tộc xin gửi Quý Bộ đề tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Công thông tin điện tử UBDT;
- Lưu: VT, PC.

3

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỦ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *M3*/VHL-HTQT

Hà Nội, ngày *22* tháng 01 năm 2020

V/v góp ý dự thảo  
Luật Thỏa thuận quốc tế

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Phúc đáp Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam không có ý kiến gì đối với nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự án Luật thỏa thuận quốc tế và dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HTQT, NTD 04.

K.T. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Tuấn Anh

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
BAN ĐỐI NGOẠI

\*

Số 14645-CV/BĐNTW  
V/v góp ý đối với dự án  
Luật Thỏa thuận quốc tế

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2020

BỘ NGOẠI GIAO

^ Số: 2007.....  
ĐẾN Ngày: 22/01/20..

Chuyển:.....

Kính gửi: Bộ Ngoại giao,

Phúc Công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao về việc lấy ý kiến đối với Dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế và Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế, Ban Đối ngoại Trung ương có ý kiến như sau:

1. Dự thảo Tờ trình dự án Luật Thỏa thuận quốc tế đã nêu được sự cần thiết phải ban hành Luật Thỏa thuận quốc tế, khắc phục được những vấn đề nảy sinh và những bất cập trong việc thực hiện Pháp lệnh 33 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế (2007), đồng thời bổ sung những nội dung mới liên quan đến đối tượng điều chỉnh, chủ thể ký kết thỏa thuận quốc tế và thủ tục rút gọn.

Việc xây dựng Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế phù hợp với chủ trương hội nhập quốc tế, đáp ứng được nhu cầu hợp tác ngày càng tăng của các cơ quan, tổ chức Việt Nam với các đối tác nước ngoài.

Ban Đối ngoại Trung ương cơ bản nhất trí với Dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự án Luật Thỏa thuận quốc tế và Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế.

2. Để hoàn thiện hơn dự thảo Tờ trình và Luật Thỏa thuận quốc tế, Ban Đối ngoại Trung ương đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc:

2.1. Đối với Tờ trình Dự án Luật Thỏa thuận quốc tế: tại trang 7 của Dự thảo Tờ trình, có nêu việc tổng hợp ý kiến của các cơ quan Nhà nước ở Trung ương. Kiến nghị cân nhắc bổ sung thêm nội dung đã lấy ý kiến đánh giá, đóng góp của các cơ quan trung ương của các tổ chức - một trong những nhóm chủ thể có nhu cầu lớn và ngày càng tăng về việc ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế, nhưng chưa có thông tin về kết quả tổng hợp, đánh giá.

2.2. Đối với Dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế:

- Tại Chương I, Những quy định chung: cân nhắc bổ sung “đối tượng áp dụng” để làm rõ các chủ thể tham gia, đồng thời phù hợp với nội dung đã nêu trong Tờ trình (trang 9) là “Luật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, công dân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú, hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam liên quan đến công tác TTQT, kế thừa Pháp lệnh TTQT”.

- Tại Chương II: cân nhắc sửa “Ký thỏa thuận quốc tế” thành “Ký kết thỏa thuận quốc tế” cho đúng với 2 khái niệm “ký” và “ký kết” đã được giải thích trong dự thảo (trang 2).

- Tại Điều 4 (trang 3): cân nhắc kết hợp khoản 2 “Phù hợp với Hiến pháp và pháp luật...” với nội dung của khoản 1 và đưa lên đầu khoản 1 để nhấn mạnh vị trí của Hiến pháp – đạo luật cơ bản, mang tính bao trùm.

- Tại Điều 9, khoản 2 (trang 5): cân nhắc đưa nội dung Chủ tịch nước quyết định việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh Nhà nước lên trên (mục (a); Chính phủ quyết định việc ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh Chính phủ ở mục (b) cho phù hợp với trật tự tiêu đề của Điều này.

- Tại Điều 16 (trang 10-11): cân nhắc việc có nên đưa vào quy định về thời hạn cụ thể đối với việc trả lời bằng văn bản của các cơ quan (07 ngày làm việc, cũng như 04 ngày làm việc đối với thủ tục rút gọn ở Điều 30, mục b), nếu vẫn đưa vào thì cần thay từ “được” bằng từ “đủ” ở mục “4.” (trang 11) thành “... kể từ ngày nhận “đủ” hồ sơ do cơ quan trung ương của tổ chức trình” để bảo đảm chặt chẽ và thống nhất với mục “2.”.

- Tại Điều 19, khoản 1 (trang 12): nên bổ sung nội dung “đánh giá tính khả thi” của việc thực hiện thỏa thuận quốc tế.

- Tại Điều 21. Trách nhiệm của Bộ Ngoại giao...: cân nhắc việc bổ sung  *cơ chế, kế hoạch thông tin kịp thời cho các bộ ngành về các đối tác ưu tiên* do hiện nay, một số bộ, ngành, địa phương còn thiếu thông tin về định hướng chính sách, pháp luật của nước ngoài, năng lực của cơ quan, tổ chức đối tác nước ngoài, dẫn đến khó khăn trong việc tìm kiếm đối tác.

- Tại Điều 29, mục b (trang 17): nên làm rõ hơn nội dung liên quan “do yêu cầu chính trị, đối ngoại” như một điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn để hạn chế việc lạm dụng (“lách”) quy định.

- Do các điều nêu tại Chương VI có đề cập đến cả trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước và các cơ quan không phải là cơ quan quản lý Nhà nước (như cơ quan của Trung ương Đảng, Quốc hội), nên cân nhắc sửa lại tên Chương VI (Quản lý Nhà nước về thỏa thuận quốc tế) cho phù hợp hơn.

Ban Đối ngoại Trung ương xin trao đổi các đồng chí tham khảo.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Đ/c Trưởng Ban (để b/c),
- Vụ ĐNND, các Vụ khu vực,
- Văn phòng (P.TH),
- Lưu Vụ NCTH.

LMT. 03

K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Mạnh Cường

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

\*\*\*

Số: ~~4/188~~ - CV/TWĐTĐN-BQT  
"V/v lấy ý kiến đối với dự án  
Luật Thỏa thuận quốc tế"

**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2020

**BỘ NGOẠI GIAO**

^ Số:.....2.52.8.....  
**ĐẾN** Ngày:.....3/2/20.....

Chuyên:.....

*Kính gửi:* Bộ Ngoại giao

Phúc đáp công văn số 83/BNG-LPQT của Bộ Ngoại giao ngày 08/01/2020 về việc lấy ý kiến đối với dự án Luật Thỏa thuận quốc tế, Trung ương Đoàn thống nhất với dự thảo Tờ trình Luật Thỏa thuận quốc tế và dự thảo Luật Thỏa thuận quốc tế.

Trân trọng cảm ơn các đồng chí./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP, BQT.

**TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN**

**BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Anh Tuấn**



Số: 3995 /ĐCT-QT

V/v góp ý dự án Luật Thoả thuận quốc tế

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Bộ Ngoại giao (Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế)

Phúc đáp công văn số 83/BNG-LPQT ngày 08/01/2020 của Bộ Ngoại giao, Đoàn Chủ tịch TW Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam xin có một số ý kiến đối với dự thảo Luật Thoả thuận quốc tế như sau:

### I. NHẬN XÉT CHUNG

Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam nhất trí và đánh giá cao sự nỗ lực của Bộ Ngoại giao trong việc luật hoá công tác thoả thuận quốc tế. Về cơ bản, Dự thảo Luật khá chặt chẽ và đã bao gồm khá đầy đủ các quy trình, thủ tục đối với từng chủ thể khác nhau trong công tác thoả thuận quốc tế.

Tuy nhiên, để dự thảo Luật được hoàn thiện hơn, Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam đề nghị Bộ Ngoại giao tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu ý kiến chuyên gia, tổ chức, cá nhân để đảm bảo tính thống nhất và cải tiến về quy trình, thủ tục.

### II. MỘT SỐ Ý KIẾN GÓP Ý CỤ THỂ

#### 1. Về phạm vi điều chỉnh của Luật (Điều 1, Điều 9)

Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu mở rộng phạm vi điều chỉnh của Luật theo hướng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ký kết và tổ chức thực hiện thoả thuận quốc tế của *các đơn vị trực thuộc các cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội*. Thực tế cho thấy, trong bối cảnh hội nhập hiện nay, việc ký kết thoả thuận quốc tế của các đơn vị trực thuộc vẫn đang được thực hiện.

**2. Về thủ tục kí kết thoả thuận quốc tế của các cơ quan Trung ương của tổ chức (Điều 16):** Đề nghị cân nhắc việc đơn giản hoá thủ tục hành chính theo hướng phân quyền nhiều hơn cho các cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội. Cụ thể, đối với các cơ quan này, người đứng đầu có thẩm quyền quyết định việc kí kết thoả thuận quốc tế nhân danh tổ chức và nhân danh các đơn vị trực thuộc sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Ngoại giao và các cơ quan quản lý nhà nước liên quan và chỉ trình xin ý kiến của cơ quan quản lý hoạt động đối ngoại của tổ chức đối với các thoả thuận có nội dung nhạy cảm, phức tạp hoặc trong trường hợp có ý kiến các nhau giữa các cơ quan.

Việc điều chỉnh này cũng phù hợp với trách nhiệm của cơ quan quản lý đối ngoại của tổ chức được nêu tại Điều 39 (hướng dẫn việc kí kết và thực hiện thoả thuận quốc tế của tổ chức).

3. Về thủ tục ký thoả thuận quốc tế liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, tổ chức (Điều 17): Đề nghị quy định cụ thể trường hợp cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội được chỉ định là đơn vị đầu mối việc ký kết thoả thuận thì sẽ thực hiện thủ tục theo Điều 16 hay Điều 17.

4. Về trách nhiệm của đơn vị đầu mối về công tác thoả thuận quốc tế của các cơ quan nhà nước ở trung ương (Điều 34): nên quy định trách nhiệm của cơ quan chủ quản thay vì đơn vị đầu mối về công tác thoả thuận quốc tế vì đây là trách nhiệm chung của cơ quan chủ quản, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất trong quá trình thực hiện. Hơn nữa, ở nhiều cơ quan đơn vị đầu mối không có tư cách pháp nhân.

#### 5. Vấn đề khác:

Đề nghị cụ thể hoá cụm từ “các cơ quan, tổ chức liên quan” trong toàn văn bản để tránh lúng túng cho các cơ quan trong quá trình thực hiện. Cơ quan nào sẽ xác định “các cơ quan liên quan” để đề nghị các cơ quan, tổ chức chủ quản gửi xin ý kiến thẩm định.

Trên đây là một số ý kiến đóng góp của Hội LHPN Việt Nam cho dự thảo Luật Thoả thuận quốc tế để Quý Bộ nghiên cứu tham khảo.

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao;
- Lưu VT, QT.



Bùi Thị Hoà